

Số: **1093/2024/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28/11/2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 1048/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Phan D**, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: 13 Ter Bà T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số F Khu tập thể A L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Trần Thị Linh X**, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT và cư trú: P105 nhà B ngõ A K, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/07/2022 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không thống nhất, tình cảm vợ chồng không còn, anh chị sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với bố mẹ. Nay anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, anh D, chị X đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh D, chị X là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X xác nhận anh chị không có con chung.

- [3]. *Về tài sản chung*(gồm động sản và bất động sản): Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X thỏa thuận để anh D chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài những yêu cầu trên anh Phan D và chị Trần Thị Linh X không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan D và chị Trần Thị Linh X.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Phan D và chị Trần Thị Linh X không có con chung.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ**: Anh Phan D và chị Trần Thị Linh X xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Phan D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Phan D đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000002314804 ngày 27/11/2024. Ký bởi: Công ty cổ phần T (A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Khâm Thiên, Đống Đa
Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường

